

Số: /SKHCN-KHTC

Đồng Nai, ngày tháng năm 2024

V/v tham mưu báo cáo giải trình các ý kiến sau cuộc họp thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh

Kính gửi: UBND tỉnh

Tại cuộc họp thẩm tra ngày 01/10/2024, do Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh chủ trì với sự tham gia của Thường trực HĐND tỉnh; UBMTTQVN tỉnh; Ban Pháp chế HĐND tỉnh; Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh; Thành viên Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh; Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH & HĐND tỉnh, UBND tỉnh; Sở Tư pháp, Sở Tài chính và các sở, ngành có liên quan. Sở Khoa học và Công nghệ - đơn vị tham mưu soạn thảo Nghị quyết nhận được một số ý kiến của các đại biểu tham dự tại cuộc họp, qua rà soát, Sở Khoa học và Công nghệ giải trình làm rõ thêm một số nội dung, cụ thể như sau:

### 1. Về căn cứ xây dựng Nghị quyết

Ngày 15/9/2024, Chính phủ ban hành Nghị định số 114/2024/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, trong đó tại điểm c khoản 2 Điều 1 Nghị định số 114/2024/NĐ-CP, quy định: “*Nghị định này không điều chỉnh đối với tài sản được hình thành thông qua việc triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng vốn nhà nước. Việc quản lý, sử dụng tài sản được hình thành thông qua việc triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng vốn nhà nước được thực hiện theo quy định tại Nghị định của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng tài sản được hình thành thông qua việc triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng vốn nhà nước*”.

Do đó, các quy định tại Nghị định số 114/2024/NĐ-CP không điều chỉnh về thẩm quyền quyết định mua sắm tài sản được Nghị định số 24/2024/NĐ-CP quy định. Chính vì vậy, các căn cứ do cơ quan soạn thảo tham mưu xây dựng Dự thảo Nghị quyết là phù hợp và đảm bảo theo quy định hiện hành.

### 2. Về đối tượng áp dụng tại dự thảo Nghị quyết

- Căn cứ khoản 2 Điều 1 Thông tư số 03/2023/TT-BTC ngày 10/01/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về quy định lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết

toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ về đối tượng áp dụng đối với **thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ**, quy định: “*Thông tư này áp dụng đối với các cơ quan quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ và cơ quan có thẩm quyền phê duyệt nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước; các tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan*”

- Đồng thời, ngày 08/12/2023, HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 30/2023/NQ-HĐND quy định định mức xây dựng dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, tại khoản 2 Điều 1 về đối tượng áp dụng đối với **thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ**, quy định: “*Cơ quan quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ và cơ quan có thẩm quyền phê duyệt nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Các tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và các tổ chức cá nhân khác có liên quan*”

Vận dụng các cơ sở pháp lý nêu trên trong việc thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ, tại khoản 2 Điều 1 của dự thảo Nghị quyết do UBND tỉnh trình về đối tượng áp dụng, quy định: “*Nghị quyết này áp dụng đối với các cơ quan quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ và cơ quan có thẩm quyền phê duyệt nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước; các tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan*”. Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu xây dựng dự thảo Nghị quyết về đối tượng áp dụng bao gồm 4 thành phần:

- Cơ quan quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ: ở cấp tỉnh là Sở Khoa học và công nghệ, Sở Tài chính; ở cấp cơ sở là cơ quan chuyên môn về khoa học công nghệ và tài chính của các sở, ngành, địa phương

- Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt nhiệm vụ khoa học và công nghệ: Ở cấp tỉnh là UBND tỉnh; ở cấp cơ sở là các Sở ngành, UBND cấp huyện.

- Các tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ: là tổ chức, cá nhân trực tiếp thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

- Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan: là các tổ chức, cá nhân liên quan (ví dụ: cán bộ, công chức tham mưu, người lao động được thuê làm việc, các ủy viên phản biện, tư vấn, hội đồng thẩm định....)

Do đó, đối tượng áp dụng được xây dựng tại Dự thảo Nghị quyết căn cứ theo các quy định pháp luật hiện hành, đảm bảo đầy đủ các thành phần và không bỏ sót đối tượng là phù hợp theo quy định.

### **3. Về thẩm quyền quyết định mua sắm tài sản và mua sắm hàng hóa, dịch vụ thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở**

#### a) Cơ sở pháp lý

- Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước;

- Căn cứ khoản 2 Điều 27 Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ hướng dẫn Luật Khoa học và Công nghệ, quy định: *“Nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước cấp tỉnh do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và ký hợp đồng thực hiện nhiệm vụ”*

- Căn cứ Điều 28 Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ, quy định: *“Nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước cấp cơ sở là nhiệm vụ khoa học và công nghệ nhằm giải quyết các vấn đề khoa học và công nghệ của cơ sở và do Thủ trưởng cơ sở ký hợp đồng thực hiện”*

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 27 Luật Khoa học và Công nghệ, quy định:

*“a) Căn cứ vào chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và chiến lược phát triển khoa học và công nghệ quốc gia, Bộ Khoa học và Công nghệ phê duyệt phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ khoa học và công nghệ 05 năm và nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia hằng năm;*

*b) Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan nhà nước khác ở trung ương và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp bộ, cấp tỉnh;*

*c) Tổ chức, cá nhân không thuộc quy định tại điểm a và điểm b khoản này tự phê duyệt hoặc trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở theo quy định về tổ chức và hoạt động của mình”.*

- Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 5 Nghị định số 70/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ, quy định: *“Tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ lập danh mục tài sản mua sắm và đưa vào dự toán của nhiệm vụ, trình cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt nhiệm vụ khoa học và công nghệ phê duyệt” (Đã được bãi bỏ bởi Nghị định 24/2024/NĐ-CP)*

b) Thẩm quyền mua sắm tài sản và mua sắm hàng hóa, dịch vụ thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở trước khi Nghị định 24/2024/NĐ-CP có hiệu lực

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 27 Luật Khoa học và Công nghệ; khoản 2 Điều 27 và Điều 28 Nghị định số 08/2014/NĐ-CP; điểm b khoản 3 Điều 5 Nghị định số 70/2018/NĐ-CP, về thẩm quyền phê duyệt, ký hợp đồng thực hiện và mua sắm được quy định như sau:

- Chủ tịch UBND tỉnh: Phê duyệt Danh mục → Ký hợp đồng thực hiện → Phê duyệt mua sắm đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh

- Thủ trưởng cơ sở: Phê duyệt Danh mục → Ký hợp đồng thực hiện → Phê duyệt mua sắm đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở

c) Thẩm quyền mua sắm tài sản và mua sắm hàng hóa, dịch vụ thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sau khi Nghị định số 24/2024/NĐ-CP có hiệu lực:

Nghị định số 24/2024/NĐ-CP (có hiệu lực từ ngày 27/02/2024) đã giao HĐND tỉnh quyết định thẩm quyền mua sắm tài sản và mua sắm hàng hóa, dịch vụ thực hiện các nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp tỉnh và cấp cơ sở, trên cơ sở Nghị định số 24/2024/NĐ-CP, trong quá trình tham mưu soạn thảo Nghị quyết, Sở Khoa học và Công nghệ đã ban hành Văn bản số 1894/SKH-CN-KHTC ngày 08/8/2024 lấy ý kiến các đơn vị, địa phương về phân cấp ngân sách được quy định tại Dự thảo Nghị quyết, kết quả có **16** cơ quan, đơn vị, địa phương đã đồng thuận với nội dung phân cấp ngân sách được đề xuất. Bên cạnh đó, tại cuộc họp Thành viên UBND tỉnh ngày 13/9/2024, về việc thông qua các nội dung do UBND tỉnh trình tại Kỳ họp 20 - Kỳ họp chuyên đề năm 2024, HĐND tỉnh khóa X, các Thành viên UBND tỉnh đã thống nhất nội dung của Dự thảo Nghị quyết để trình HĐND tỉnh theo quy định.

Đồng thời, để kế thừa các quy định pháp luật từ cấp trên và giai đoạn trước khi Nghị định số 24/2024/NĐ-CP có hiệu lực, đảm bảo sự đồng bộ và thống nhất trong quy trình quản lý nhiệm vụ khoa học các cấp, cũng như phù hợp với thực tiễn triển khai, việc Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu về thẩm quyền quyết định mua sắm tài sản, hàng hóa và dịch vụ phục vụ nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong Dự thảo Nghị quyết là phù hợp theo quy định, đảm bảo đúng quy định của Luật Khoa học và Công nghệ, Luật Ngân sách Nhà nước, Nghị định số 08/2014/NĐ-CP hướng dẫn thi hành Luật Khoa học và Công nghệ cùng Nghị định số 24/2024/NĐ-CP hướng dẫn thi hành Luật Đấu thầu.

Sở Khoa học và Công nghệ kính trình UBND tỉnh về dự thảo Báo cáo giải trình của UBND tỉnh về các ý kiến sau cuộc họp thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh. Kính trình UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo thực hiện.

Trân trọng./.

*(Đính kèm các Dự thảo: Dự thảo báo cáo của UBND tỉnh; Dự thảo Nghị quyết và các tài liệu kèm theo)*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
  - Sở Tư pháp;
  - Sở Tài chính;
  - Các PGĐ Sở;
  - Lưu: VT, KHTC.
- KHTCHung\_ThammuBCgiatrinhduthaoNghiquyet\3b.

**GIÁM ĐỐC**

**Lại Thế Thông**